

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 233/2024/HS-PT

Ngày: 30-12-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Huôn

Ông Nguyễn Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 251/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Y P Hwing phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 253/2024/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y P Hwing** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 28 tháng 4 năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y S Adrong và con bà: H R Hwing; Bị cáo có vợ là H' T Niê (Đăng ký kết hôn vào ngày 11/9/2024). Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 23/4/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Y P Hwing: Luật sư Vũ Trọng T thuộc Văn phòng luật sư HĐ, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Địa chỉ: Số 81/6 GP, tổ dân phố 6A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị hại:** Ông Bùi Văn L (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trương Thị B, sinh năm 1950 (là mẹ ông Bùi Văn L), vắng mặt;

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1987 (là vợ của ông L), vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thông 4B, xã B, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y P H Wing đã có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/11/2022, có giá trị đến ngày 16/11/2027. Khoảng tháng 01 năm 2023, Y P được ông Trần Anh T (sinh năm 1984, trú tại: 182 D, tổ dân phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) thuê lái xe tải chở hàng hóa. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Y P điều khiển xe ô tô tải biển số 76H-008.79 chở anh T ngồi bên cạnh, trên thùng xe có khoảng 240 thùng bia Sagota, đi từ đại lý bia ở thị trấn Quảng Phú đến xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột để giao hàng cho khách. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, Y P điều khiển xe ô tô đi trên đường Quốc lộ 14 thuộc địa bàn xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột (đây là đoạn đường thẳng, có dải phân cách cứng phân chia 02 chiều đường, mỗi chiều đường có có vạch sơn trắng nét đơn đứt quãng phân chia 03 làn đường), lưu thông ở làn đường bên trái trên chiều đường bên phải theo hướng từ thành phố Buôn Ma Thuột đi thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 51 km/h. Khi đi gần đến nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ 14 với đường D6 thuộc xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột thì Y P cho xe đi chậm khoảng 20 km/h và quan sát thấy ở chiều đường ngược lại có nhiều phương tiện đang đi tới ở khoảng cách khoảng 50m, trong đó có xe mô tô biển số 47B2-191.56 (là loại xe tự chế thành 03 bánh dành cho người khuyết tật) do ông Bùi Văn L (sinh năm 1976, trú tại thôn 4, xã B, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển. Thấy vậy, Y P bật đèn xi nhan bên trái và điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang trái đi vào đường D6, trong quá trình chuyển hướng Y P không quan sát bên phải mà chỉ nhìn phía trước. Khi đầu xe ô tô do Y P điều khiển vừa vào đường D6 thì xe mô tô biển số 47B2-191.56 do ông L điều khiển va chạm vào bên phải phần đầu xe ô tô biển số 76H-008.79 gây ra tai nạn giao thông. Lúc này, Y P điều khiển xe ô tô chạy thêm khoảng 10m thì dừng lại trên đường D6. Hậu quả, ông L tử vong tại chỗ, 02 phương tiện nêu trên bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực trước trụ điện số 475HT/36 đường đôi Quốc lộ 14 thuộc buôn Jù, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và thuộc nơi giao nhau (ngã ba) giữa đường Quốc lộ 14 với đường D6 thuộc buôn Jù, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột. Đường Quốc lộ 14 có mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 24m, chiều đường nơi xảy ra tai nạn thuộc chiều đường bên phải theo hướng từ thị xã Buôn Hồ đến thành phố Buôn Ma Thuột, rộng 11m, có vạch sơn màu trắng nét đơn, đứt quãng phân chia 03 làn đường, làn đường bên phải rộng 3,30m, làn đường ở giữa rộng 3,80m, làn đường bên trái rộng 3,90m. Đường D6 có mặt đường được trải bê tông bằng phẳng, rộng 3,90m, không có vạch kẻ đường. Trước khi đến nơi giao nhau trên hai chiều đường Quốc lộ 14 có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có biển báo người đi bộ qua đường (ký hiệu I.423), có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (ký hiệu

W.207b), kích thước hai đầu giải phân cách là 30,50m. Không có chướng ngại vật ảnh hưởng đến tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm, chọn hướng từ thị xã Buôn Hồ đến thành phố Buôn Ma Thuột làm hướng chuẩn, chọn mép đường bên phải đường Quốc lộ 14 theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn, chọn mép đường bên trái đường D6 hướng từ buôn Jù đến đường Quốc lộ 14 làm mép đường giả định, chọn trụ điện số 475HT/36 (đo vào mép đường chuẩn 3,85m, đo vào mép đường giả định 5,40m) làm mốc cố định, chọn hướng Bắc làm hướng khám nghiệm, các số đo thể hiện tại hiện trường và trong sơ đồ được đo vuông góc đến mép đường chuẩn và mép đường giả định, lấy đơn vị đo là mét (m).

Vị trí phương tiện, tử thi, dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự, ký hiệu và mô tả như sau:

- Xe mô tô biển số 47B2-191.56, ký hiệu (1): Do ông Bùi Văn L điều khiển lưu thông theo hướng chuẩn, sau tai nạn xe dừng trên mặt đường D6, bánh trước gãy rời khỏi xe, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 1,30m, cách đầu tử thi (4) là 1,95m, cách mốc cố định 5,60m, cách bánh trước (7) là 1,85m, trục cổ lái cách mép đường chuẩn 2,20m.

- Xe ô tô biển số 76H-008.79, ký hiệu (2): Do Y P H Wing điều khiển lưu thông từ đường Quốc lộ 14 vào đường D6, sau tai nạn xe dừng trên đường D6, đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường giả định 1,40m, cách mép đường chuẩn 7,60m, cách bánh sau bên trái xe (1) là 6,30m, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường giả định 1,95m.

- Vết chà xước, ký hiệu (3): Nét liền, màu xám, kích thước (0,30x0,30)m, trên mặt đường Quốc lộ 14, tâm vết cách mép đường chuẩn 0,25m, cách đầu tử thi (4) là 0,35m.

- Tử thi, ký hiệu (4): Được thân nhân xác định là ông Bùi Văn L nằm ngửa trên mặt đường D6, đầu quay về hướng Bắc, chân quay về hướng Nam, đỉnh đầu tử thi cách mép đường chuẩn 0,10m, chân trái tử thi cách mép đường chuẩn 1,60m, chân phải tử thi cách mép đường chuẩn 01m.

- Vết máu, ký hiệu (5): Màu nâu đỏ, kích thước (0,80x0,70)m, tâm đầu vết tại đầu tử thi (4), tâm cuối vết cách mép đường chuẩn 0,20m.

- Vết chà, ký hiệu (6): Nét liền, màu xám trắng, kích thước (1,30x0,15)m, trên mặt đường D6, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 01m, tâm cuối vết tại gầm máy của xe (1).

- Bánh trước xe (1), ký hiệu (7): Tại mặt đường D6, tâm trục cách mép đường chuẩn 1,80m, cách trục bánh sau bên phải xe (1) là 1,85m.

- Vị trí va chạm giữa xe (1) và xe (2), ký hiệu (VC); Tương ứng trên mặt đường Quốc 14, cách mép đường chuẩn 0,30m, cách đầu tử thi (4) là 0,50m, cách

tâm vết chà xước (3) là 0,30m, cách mốc cố định 8,10m, cách trục bánh sau bên phải xe (2) là 7,90m.

Tại các phiếu kết quả xét nghiệm ngày 18/12/2023 của Bệnh viện đại học y dược Buôn Ma Thuột đối với Y P Hwing và ông Trần Anh T cho kết quả: Nồng độ cồn là 0.0 mmol/L và âm tính với các chất ma túy.

Tại Biên bản giao nhận mẫu xét nghiệm ngày 18/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Bệnh viện đại học y dược Buôn Ma Thuột tiến hành giao, nhận mẫu máu của tử thi Bùi Văn Lễ xét nghiệm định lượng Ethanol. Kết quả, Bệnh viện đại học y dược Buôn Ma Thuột đã tiến hành ly tâm mẫu máu, huyết thanh có màu đỏ thẫm, không thực hiện được xét nghiệm định lượng Ethanol.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 30/KLGĐTT-PY ngày 17/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Bùi Văn L: Chấn thương sọ não nặng; Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định số 171/KL-KTHS ngày 25/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, mang biển số 76H-008.79, có số máy: D4GAMJ305137 không thay đổi, số khung: RLUNET7KAMN000543 không thay đổi; Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, mang biển số 47B2-191.56, có số máy 5C6K263986 không thay đổi, số khung RLCS5C6K0GY263982 không thay đổi.

Tại bản Kết luận giám định số 486/KL-KTHS ngày 08/4/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận đối với 01 tập tin video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép nội dung hình ảnh trong tập tin video mẫu cần giám định; Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 76H-008.79 và xe mô tô biển số 47B2-191.56 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Quá trình xác minh tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk xác định: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk có cấp và quản lý Giấy phép lái xe hạng C cho Y P Hwing, sinh ngày: 28/4/2000, nơi cư trú: Buôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, số 660189011556, cấp ngày 16/11/2022, có giá trị đến ngày 16/11/2027, ngày trúng tuyển: 15/11/2022; Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk không có cấp và quản lý Giấy phép lái xe nào cho ông Bùi Văn L, sinh năm: 1976, nơi cư trú: Thôn 4, xã B, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk, số chứng minh nhân dân: 240543792, do Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 26/10/2009.

Tại Công văn số 307/SGTVT-QLVT ngày 24/01/2024 của Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cung cấp thông tin và dữ liệu tốc độ phương tiện 76H-008.79 xác định: Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi hiện đang quản lý phương tiện 76H-008.79, phương tiện trên được Sở cấp phù hiệu cho đơn vị “Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) Lê Tuấn V” (do anh Lê Tuấn V, sinh năm 1988, trú tại: Tổ 12, phường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, là chủ sở

hữu); Số phù hiệu 5121032853, thời hạn đến ngày 21/05/2024; Trích xuất dữ liệu tốc độ từ hệ thống xử lý và khai thác dữ liệu từ Thiết bị giám sát hành trình thuộc Cục Đường bộ Việt Nam của phương tiện 76H-008.79 trong khoảng thời gian từ 10 giờ 10 phút đến 10 giờ 40 phút ngày 18/12/2023 thể hiện: Thời gian lúc 10:20:57 – tốc độ 51km/h, thời gian lúc 10:21:07 – tốc độ 20km/h, thời gian lúc 10:21:17 – tốc độ 0km/h.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 253/2024/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y P HWing phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Y P HWing **01 (Một) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

Ngày 09/9/2024, bị cáo Y P HWing kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 12/9/2024, người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Trương Thị B và bà Phạm Thị T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Y P HWing và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y P HWing giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử bị cáo Y P HWing về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo là thỏa đáng. Tuy nhiên, nguyên nhân gây ra tai nạn người bị hại cũng có lỗi và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y Phước Hwing, người đại diện hợp pháp của bị hại, sửa Bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo Y P HWing 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Đồng thời giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Y P HWing trình bày ý kiến: Đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và bị hại cũng có lỗi dẫn đến tai nạn nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Y P HWing tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Y P HWing đã có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 16/11/2022, có giá trị đến ngày 16/11/2027. Khoảng tháng 01 năm 2023, Y P được ông Trần Anh T thuê lái xe tải chở hàng hóa. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Y P điều khiển xe ô tô tải biển số 76H-008.79 nhãn hiệu Hyundai, theo Quốc lộ 14 hướng từ thành phố Buôn Ma Thuột đi thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 51km/h. Khi đi đến nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ 14 với đường D6 thuộc xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, thì Y Phước điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang trái đi vào đường D6 với tốc độ khoảng 20km/h, lúc này ở phía trước đường ngược chiều khoảng 50m thì có nhiều phương tiện đang lưu thông, trong đó có xe mô tô biển số 47B2-191.56 do ông Bùi Văn L điều khiển, khi đầu xe ô tô tải đã đi vào đường D6, do thiếu chú ý quan sát nên để phía trước bên phải đầu xe ô tô va chạm với phần đầu xe mô tô biển số 47B2-191.56 do ông Bùi Văn L điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả ông L tử vong tại chỗ.

Hành vi trên của Y P HWing vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y P HWing về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo thì thấy: Mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Y P HWing mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét thấy nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi hỗn hợp giữa bị cáo và người bị hại.

Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá chưa đầy đủ, toàn diện về lỗi của người bị hại, cụ thể, tại bút lục 143,144, bà Trần Thị B khai là người bị hại ông Bùi Văn L là con của bà B, ông L là người khuyết tật bị teo cả hai chân bẩm sinh. Lời khai của bà B phù hợp với Bản ảnh khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông (Bút lục 54, 59), Biên bản khám nghiệm tử thi: “*nạn nhân Bùi Văn L bị teo hai chi dưới bẩm sinh và vết sẹo củ trước đùi trái*” (bút lục 41) và kết luận giám định tử thi số 30/KLGĐTT-PY ngày 17/01/2024 của Trung tâm pháp y sở Y tế Đắk Lắk: “*Teo hai chi dưới bẩm sinh và vết sẹo mổ củ nằm trước đùi trái*” (bút lục 18). Mặt khác, tại Bản ảnh khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông và Bản ảnh khám

phương tiện giao thông cho thấy xe mô tô Biển số 47B2-191.56 là xe mô tô được độ chế thành loại xe ba bánh (bút lục 52, 54, 69). Ngoài ra, tại Biên bản xác minh về việc cấp giấy phép lái xe tại Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cho thấy Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk không có cấp và quản lý Giấy phép lái xe nào cho ông Bùi Văn L. Như vậy, ông Bùi Văn L là người khuyết tật, lái xe tự chế chưa đăng ký xe tự chế cho người khuyết tật và chưa có giấy phép lái xe. Đây là hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 4, khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo; Bị cáo từng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; là đồng bào dân tộc thiểu số, vợ đang mang thai; lỗi gây ra tai nạn là lỗi hỗn hợp giữa bị cáo và người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y P HWing và người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Y P HWing và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại; sửa một phần Bản án sơ thẩm số 253/2024/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y P HWing 01(Một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Y P HWing cho Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Y P HWing phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Y P HWing không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- UBND xã Ea Tu, Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr